

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công nhận sinh viên đạt danh hiệu khá, giỏi, xuất sắc
Học kỳ 2 - năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHCN VIỆT - HUNG

Căn cứ Quyết định số 4993/QĐ-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 425/QĐ-ĐHVH ngày 29 tháng 8 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung;

Căn cứ kết quả học tập học kỳ 2 năm học 2022 - 2023;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng xét kết quả rèn luyện, thi đua khen thưởng và kỷ luật, xét cấp học bổng KKHT sinh viên ngày 19/5/2023;

Theo đề nghị của Ông trưởng phòng Thanh tra giáo dục và CTHSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 1.697 sinh viên đạt danh hiệu khá, giỏi, xuất sắc học kỳ 2 - năm học 2022-2023, trong đó:

- 1152 Sinh viên đạt loại Khá.
- 418 Sinh viên đạt loại Giỏi.
- 127 Sinh viên đạt loại Xuất sắc.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông/bà trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách căn cứ Quyết định thi hành./. *g*

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng;
- Như điều 2;
- Lưu: VT; TTGD&CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP
VIỆT-HUNG
Phước
Nguyễn Đức Tri





DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU SINH VIÊN KHÁ GIỎI, XUẤT SẮC HỌC KỲ 2 (2022-2023)

(Kèm theo Quyết định 208/QĐ-ĐHVH ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHCN Việt-Hưng về việc công nhận sinh viên đạt danh hiệu khá, giỏi, xuất sắc học kỳ 2 (2022-2023))

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN							
Lớp K4599-CNT2							
1	2100832	Chu Đình An	3.29	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2100903	Đoàn Đức Hải	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2101224	Trần Thị Đa Thương	3.42	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2101123	Bùi Tuấn Anh	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100876	Đỗ Kim Ngọc Anh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100870	Nguyễn Thành Đạt	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2101134	Nguyễn Việt Tiến Đạt	2.63	Khá	Khá	sinh viên Khá	
8	2101079	Nguyễn Đức Hải	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100813	Nguyễn Trọng Hoàng Hải	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2101045	Phạm Thu Hằng	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2101291	Phạm Duy Hiền	2.54	Khá	Khá	sinh viên Khá	
12	2100972	Hoàng Khắc Hiếu	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2101272	Phạm Văn Hoàng	2.54	Khá	Khá	sinh viên Khá	
14	2101143	Đặng Quốc Khánh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2101117	Phạm Quang Linh	3	Khá	Khá	sinh viên Khá	
16	2101030	Lê Văn Ly	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2100923	Trịnh Xuân Mạnh	2.58	Khá	Khá	sinh viên Khá	
18	2101207	Đinh Việt Bình Minh	2.92	Khá	Khá	sinh viên Khá	
19	2100862	Lê Nhật Minh	2.88	Khá	Khá	sinh viên Khá	
20	2100906	Phạm Thanh Minh	3.08	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	2100817	Trần Hùng Phong	2.67	Khá	Khá	sinh viên Khá	
22	2101095	Nguyễn Minh Phương	2.71	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	2101191	Trần Đình Quân	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	2100857	Nguyễn Văn Quang	2.6	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	2101164	Đặng Thị Soi	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
26	2101377	Lương Thế Vinh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	2101277	Trần Hữu Hiếu	3.67	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4518-CNT1							

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
1	2100453	Cát Xuân	Bắc	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2100065	Nguyễn Quốc	Bảo	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2100270	Phạm Hữu	Huy	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2100630	Nguyễn Diệu	Linh	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2100373	Nguyễn Hữu	Long	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2100091	Trần Đức	Mạnh	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
7	2100385	Trần Văn	Mạnh	3.42	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
8	2100170	Bùi Thị	Phân	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	2100386	Trần Văn	Quang	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
10	2100178	Trịnh Ngọc	Quý	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
11	2101129	Trần Thị Thúy	Trang	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
12	2100362	Nguyễn Gia	Trọng	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
13	2100171	Bản Thế	Anh	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100632	Khúc Như	Bình	2.64	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	2100145	Phan Hồng	Đặng	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2100103	Lê Tiến	Dũng	2.54	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	2100146	Bùi Công	Hiếu	2.54	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2100240	Ngô Văn	Hiếu	2.54	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2100068	Lê Tuấn	Hùng	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
20	2100158	Phạm Lê	Long	2.58	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	2100829	Lại Đức	Mạnh	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	2100019	Lê Duy	Phong	2.67	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	2100135	Nguyễn Hồng	Quân	2.83	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
24	2100141	Vũ Đình	Quang	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	2100441	Mai Phương	Thanh	2.83	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
26	2100459	Nguyễn Minh	Thảo	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	2100641	Trần Thanh	Thịnh	2.58	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
28	2100062	Bùi Đức	Tiến	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	2100054	Lê Ngọc	Trương	2.92	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
30	2100393	Nguyễn Quang	Trương	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
31	2100215	Bùi Duy	Tùng	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	2100084	Toàn Kim	Tuyền	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
33	2100210	Lưu Trường	An	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
34	2100269	Đỗ Thị Thúy	Linh	3.67	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4518-CNT2								
1	2100983	Hồ Xuất	Phát	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2100601	Phạm Văn	Thế	3.46	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
3	2100560	Nguyễn Đức	An	2.79	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2100371	Nguyễn Phương	Anh	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2100756	Nguyễn Văn Tài	Anh	2.96	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2100789	Tráng A	Chờ	2.54	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	2100420	Phùng Văn	Đức	2.54	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	2100715	Nguyễn Ngọc	Dương	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2100490	Phùng Đắc	Dương	3.08	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
10	2101190	Hoàng Văn	Giang	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2100523	Nguyễn Đình	Hoàng	2.54	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2100579	Phạm Mạnh	Hùng	2.64	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	2100144	Ngô Đức	Long	2.58	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	2100305	Nguyễn Thị	Lý	3.04	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	2100704	Lê Duy	Quang	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
16	2100887	Voòng Minh	Thế	3.17	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	2100494	Ngô Văn	Toàn	3.17	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
18	2100763	Vũ Đình	Toàn	2.55	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
19	2100366	Đào Mạnh	Tú	3.17	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
20	2100475	Lê Xuân	Tuấn	2.79	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	2100606	Lý Quang	Tuấn	2.83	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	2100539	Trương Mạnh	Tuấn	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	2100684	Lô Thanh	Tùng	2.85	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

Lớp K4318-CNT2

1	1900695	Trần Xuân	Bách	3.23	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	1900599	Phạm Tuấn	Duy	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	1900671	Cao Ngọc	Hải	3.23	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	1900654	Vũ Tiến	Hưng	3.35	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	1900123	Lương Văn	Lanh	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
6	1900606	Đồng Thị Châm	Anh	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	1900770	Nguyễn Văn	Bình	2.77	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	1900699	Nguyễn Văn	Chiến	2.58	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	1900754	Phùng Văn	Đức	2.77	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
10	1900234	Nguyễn Đức	Duy	3.19	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	1900781	Lê Thanh	Hải	2.92	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	1900507	Nguyễn Thái	Hoàng	2.95	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	1900731	Hồ Việt	Hùng	2.65	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	1900629	Phạm Đức	Hường	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	1900757	Dương Văn	Huy	3.04	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
16	1900034	Phùng Quang	Huy	2.69	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	1900814	Đào Vũ	Lâm	2.85	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
18	1900392	Nguyễn Hoàng	Long	3.08	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
19	1900803	Tạ Bích	Ngọc	2.84	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
20	1900651	Khuất Thị Thảo	Nguyễn	2.69	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	1900697	Lê Thị	Phương	2.81	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	1900293	Quách Tấn	Sang	2.54	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	1900760	Dương Đức	Thịnh	2.69	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
24	1900371	Nguyễn Đức	Thịnh	2.62	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	1900176	Bùi Văn	Trịnh	3.19	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
26	1900771	Vũ Văn	Trương	2.73	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
27	1900602	Hoàng Quốc	Tuấn	2.92	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
28	1900031	Chu Quốc	Việt	2.54	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
29	1900056	Nguyễn Trọng	Vũ	2.81	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
30	1900748	Phạm Hồng	Cánh	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
31	1900700	Nguyễn Tiến	Đông	3.62	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
32	1900630	Bùi Quang	Hà	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4528-CNT2								
1	2100688	Hà Thị	Khuyến	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2100855	Tào Thị Khánh	Linh	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2101090	Đỗ Văn	Phong	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2100759	Lưu Thị Anh	Thu	3.42	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2100802	Hoàng Đức	Anh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100755	Nguyễn Đức	Anh	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100974	Dương Đình	Cường	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100676	Trần Minh	Giang	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100956	Hà Phi	Hoàng	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100864	Nguyễn Duy	Khuong	2.92	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2101016	Nguyễn Công	Mạnh	2.71	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2100991	Hà Minh	Thắng	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2101069	Nguyễn Vũ Thu	Trang	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	2101105	Trần Mạnh	Tuấn	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100050	Trần Văn	Việt	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2101128	Nguyễn Thu	Trang	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4318-TKĐH								
1	1900265	Hoàng Thị ngọc	Diễm	3.21	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	1900045	Đỗ Thủy	Hằng	3.32	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
3	1900250	Vũ Hương	Mai	3.54	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	1900369	Hoàng Hải	Anh	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900385	Chu Tấn	Bình	2.64	Khá	Khá	sinh viên Khá	
6	1900779	Lô Bảo	Cường	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900247	Lô Văn	Cường	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900692	Nguyễn Văn	Đức	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	1900468	Nguyễn Thị Thúy	Dung	3.07	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
10	1900143	Chu Văn	Dương	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900518	Nguyễn Tùng	Dương	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	1900972	Nguyễn Quang	Duy	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	1900284	Nguyễn Ngọc	Hải	2.68	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	1900159	Tổng Đức	Hải	2.72	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	1900377	Vũ Minh	Hiếu	3.07	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
16	1900825	Trương Công	Huy	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	1900352	Lê Hồng	Mạnh	2.57	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900349	Phạm Công	Minh	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
19	1900152	Phạm Lê Hoài	Nam	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	1900550	Phùng Đặng	Quang	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	1900568	Hoàng Giang	Sơn	2.68	Khá	Khá	sinh viên Khá	
22	1900379	Nguyễn Văn	Thắng	3.07	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	1900374	Nguyễn Tiến	Thánh	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	1900177	Nguyễn Văn	Trương	2.57	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	1900291	Nguyễn Quốc	Tùng	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
26	1900457	Cù Sỹ	Tuyền	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	1900633	Trần Thanh	Xuân	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

Lớp K4428-CNT1

1	2000817	Nguyễn Đức	Anh	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2000623	Nguyễn Đại	Bình	3.2	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2000803	Nguyễn Văn	Cường	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2000234	Lê Bá	Doanh	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2000410	Đinh Văn	Đức	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2000887	Nguyễn Minh	Đức	3.7	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2000798	Đỗ Hoàng	Dũng	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2000621	Trịnh Văn	Hai	3.3	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
9	2000224	Phạm Sơn	Hải	3.7	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2000606	Lê Văn	Hạnh	3.6	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2000300	Nguyễn Đức	Hoàng	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
12	2000741	Nguyễn Danh	Lâm	3.35	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
13	2000736	Nguyễn Thanh	Mai	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
14	2000223	Tô Hoài	Nam	3.6	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
15	2000875	Trần Ngọc	Nghĩa	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
16	2000560	Triệu Cao	Quý	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	2000409	Nguyễn Đình	Sơn	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
18	2000675	Trần Thị Phương	Thảo	3.7	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
19	2000214	Nguyễn Huy	Thế	3.78	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
20	2000674	Triệu Quang	Thọ	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
21	2000796	Nguyễn Đăng	Thúc	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
22	2000712	Nguyễn Duy	Toàn	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
23	2000676	Hà Thủy	Trang	3.65	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
24	2000384	Tạ Xuân	Trưởng	3.7	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
25	2000614	Trương Xuân	Trưởng	3.55	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
26	2000399	Bùi Đình	Tuân	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
27	2000800	Nguyễn Đức	Tùng	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
28	2000170	Nguyễn Phúc	Đạt	3.15	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	2000919	Đào Tuấn	Hải	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
30	2000204	Hoàng Văn	Quân	3.6	Xuất sắc	Khá	Sinh viên Khá	
31	2000184	Đặng Quang	Thắng	2.95	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	2000299	Ngô Đình	Thiểm	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
33	2000236	Hà Xuân	Lợi	3.6	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4518-CNT3								
1	2100969	Nguyễn Tiến	Đạt	3.58	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2100996	Lê Phi	Hùng	3.46	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2100774	Nguyễn Đức	Anh	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2100014	Bùi Văn	Cường	2.67	Khá	Khá	sinh viên Khá	
5	2101098	Phan Mạnh	Cường	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100786	Nguyễn Minh	Đăng	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	2101162	Đỗ Đức	Đạt	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100928	Lê Đặng Anh	Dũng	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100878	Hoàng Hồng	Hạ	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100918	Nguyễn Minh	Hiếu	3.04	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2101034	Hà Văn	Hùng	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101011	Đỗ Thị	Mai	2.83	Khá	Khá	sinh viên Khá	
13	2101020	Vũ Tú	Nam	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	2101213	Nguyễn Trọng	Nguyễn	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
15	2100934	Giăng A	Sinh	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2101307	Lương Hồng	Sơn	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2101070	Nguyễn Hồng	Thịnh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2100599	Thùng Văn	Tinh	2.96	Khá	Khá	sinh viên Khá	
19	2101150	Lê Thành	Đạt	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
20	2100965	Trần Tuấn	Đạt	3.67	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
21	2100277	Hoàng Văn	Toàn	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4318-CNT1								
1	1900707	Nguyễn Hiền	Cường	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	1900500	Bùi Đức	Đuẩn	2.62	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	1900307	Cần Thị Thủy	Dương	3.04	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	1900224	Hà Đạt Tùng	Dương	2.54	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900528	Nguyễn Thủy	Hằng	2.65	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900268	Nguyễn Văn	Hiếu	2.92	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900490	Bùi Việt	Hoàng	2.92	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900193	Phạm Ngọc	Hùng	2.85	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	1900086	Sân Lê	Hưng	2.92	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	1900646	Phan Tuấn	Khải	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900273	Khuất Thị	Lê	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900165	Bùi Thị Hồng	Loan	3.31	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
13	1900277	Hà Hoàng	Phi	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	1900223	Phạm Thị	Phụng	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	1900107	Vàng Thị Thanh	Thảo	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900653	Vũ Đăng	Thuận	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	1900115	Lương Thị Hồng	Tiên	2.85	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900943	Nguyễn Đình	Tùng	2.85	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4418-CNT2								
1	2000100	Phạm Đức	Anh	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2000471	Bùi Văn	Chiếu	3.65	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2000161	Chu Hồng	Duy	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2000871	Đào Văn	Duy	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2000790	Nguyễn Khánh	Duy	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2000700	Trần Tuấn	Nam	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2000472	Nguyễn Minh	Quân	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2000490	Lê Thái	Sơn	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
9	2000113	Quảng Văn	Tiểu	3.8	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2000765	Nguyễn Thanh	Tùng	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
11	2000150	Đỗ Đăng	Định	2.95	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2000754	Lý Tài	Tuệ	3.15	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2000099	Nguyễn Đức	Yên	2.8	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2000806	Nguyễn Thị Minh	Anh	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
15	2000762	Đoàn Mạnh	Cường	3.8	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
16	2000725	Lê Thế	Cường	3.6	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
17	2000707	Nguyễn Công	Đoàn	3.8	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
18	2000827	Đào Quang	Huy	3.7	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
19	2000298	Nguyễn Thanh	Minh	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
20	2000794	Bùi Thị Hương	Thảo	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
21	2000681	Tổng Thị Thảo	Vân	3.8	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4418-CNT1								
1	2000784	Phạm Trọng	Bằng	3.6	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2000253	Chào Cáo	Chân	3.3	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2000635	Hà Văn	Chiến	3.3	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2000603	Đặng Đình	Dũng	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2000442	Trương Văn	Hà	3.7	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2000638	Đỗ Đức	Hoàn	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2000426	Kiểu Trọng	Hùng	3.6	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2000098	Phạm Thị Mai	Hương	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
9	2000596	Phùng Khánh	Huy	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2000344	Đặng Nhật	Huyền	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2000247	Đoàn Thu	Huyền	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
12	2000710	Phạm Đình	Khang	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
13	2000861	Nguyễn Đăng	Khoa	3.7	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
14	2000746	Hồ Thân	Long	3.9	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
15	2000430	Nguyễn Hương	Ly	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
16	2000470	Nguyễn Nhật	Ngọc	3.6	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	2000275	Đặng Văn	Niên	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
18	2000336	Trần Hồng	Quân	3.2	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
19	2000632	Phạm Ngọc	Quang	3.6	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
20	2000339	Phan Tất	Thành	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
21	2000097	Phạm Thu	Thủy	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
22	2000608	Nguyễn Minh	Tiến	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
23	2000383	Nguyễn Văn	Tuân	3.6	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
24	2000082	Nguyễn Quang	Tuân	3.4	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
25	2000755	Quách Thị Thanh	Xuân	3.9	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
Lớp K4599-CNT1								
1	2100183	Nguyễn Thành	Luân	3.42	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2101148	Nguyễn Mạnh	Quý	3.58	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2100816	Bùi Thị Thanh	Thảo	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2100595	Nguyễn Hoàng Anh	Tuân	3.54	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2100765	Hoàng Mạnh	Cường	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2101248	Trần Ngọc	Hải	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2101029	Bùi Thị Minh	Hiền	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100820	Đào Huy	Hoàng	2.54	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100049	Đỗ Văn	Hoàng	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100960	Nguyễn Tùng	Lâm	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2100500	Trịnh Phương	Linh	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101189	Nguyễn Đức	Nam	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100920	Nguyễn Giang	Nam	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2101354	Nguyễn Thế	Nguyên	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2101188	Hoàng Anh	Phong	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2100779	Bế Hữu	Quốc	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2101428	Nguyễn Quang	Trà	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2100814	Dương Thế	Vinh	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4418-TKĐH								
1	2000397	Nguyễn Văn	Đạt	3.58	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2000664	Quách Thị	Hảo	3.46	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2000377	Nguyễn Trọng Huy	Hoàng	3.58	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2000019	Trần Văn	Học	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2000188	Nguyễn Phước	Hùng	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2000665	Bùi Ngọc	Mai	3.67	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
7	2000813	Nguyễn Duy	Nam	3.46	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2000205	Phùng Khắc	Phú	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2000815	Nguyễn Hoàng	Phúc	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2000297	Lê Thế	Quyển	3.33	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
11	2000602	Nguyễn Duy	Quyết	3.04	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2000200	Nguyễn Hồng	Sơn	3.38	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
13	2000436	Nguyễn Văn	Thái	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
14	2000381	Nguyễn Văn	Trưởng	3.21	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
15	2000657	Trần Lê Tuấn	Trưởng	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
16	2000244	Hoàng Văn	Tu	3.29	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	2000829	Đặng Anh	Tuân	3.71	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
18	2000068	Trần Thị	Tuyết	3.58	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
19	2000407	Nguyễn Duy	Việt	3.67	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
20	2000343	Phùng Đức	Việt	3.79	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
21	2000760	Chu Khánh	Vinh	3.21	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
22	2000217	Nguyễn Văn	Xuân	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4318-TKT								
1	1900493	Bùi Thị	Hiền	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	1900487	Chò A	Vinh	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4528-CNT1								
1	2100379	Đặng Thái	Hùng	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2100253	Nguyễn Đình	Long	3.33	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2100415	Trần Công	Tái	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2100491	Hà Tuấn	Hải	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100132	Đặng Thị	Hoa	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2100345	Nguyễn Việt	Hưng	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100656	Đặng Danh	Khánh	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100190	Nguyễn Đăng	Khoa	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100343	Đinh Thế	Quang	2.92	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100423	Tạ Việt	Sơn	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2100221	Vì Tiến	Tái	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2100573	Nguyễn Xuân	Thành	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100488	Phạm Anh	Thư	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100481	Lương Thị	Trình	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100236	Phùng Đình	Trương	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2100143	Nguyễn Minh	Tuân	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2100228	Lê Thị	Xuân	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2100962	Hoàng Văn	Tùng	3.92	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4418-TKT								
1	2000840	Đặng Thị Hồng	Nhung	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4628-CNTT1								
1	2200055	Đỗ Thị Minh	Châu	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2200575	Mâu Thị Mỹ	Dung	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2200441	Nguyễn Văn	Dũng	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2200936	Dương Thị Quỳnh	Hương	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2200830	Nguyễn Thị Thu	Huyền	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
6	2200562	Hoàng Thị	Lương	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
7	2200517	Tạ Đình	Minh	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
8	2200326	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	2201072	Đàm Quang	Phương	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
10	2200423	Nguyễn Đức	Vinh	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2200126	Đặng Việt	Anh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2201117	Trần Minh	Chiến	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2201022	Nguyễn Văn	Chính	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2200501	Hồ Hùng	Chư	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2200597	Hằng A	Cử	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2200107	Nguyễn Thế	Cường	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2200686	Nguyễn Tiến	Đạt	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2200969	Thần Minh	Đức	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2200607	Hoàng Quốc	Duy	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2200509	Ngô Thị Bích	Hà	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	2200816	Đỗ Ba	Hải	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	2201020	Lù A	Hạnh	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	2200090	Nguyễn Phú	Hào	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
24	2200048	Nguyễn Văn	Hào	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	2200378	Bùi Minh	Hiếu	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
26	2200454	Đào Văn	Hiếu	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	2200294	Trần Huy	Hoàng	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	2200139	Đặng Thị Mai	Hương	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	2200989	Phạm Quang	Huy	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
30	2200037	Nguyễn Văn	Khải	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
31	2200192	Nguyễn Đăng	Khoa	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	2200678	Nguyễn Trung	Kiên	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
33	2200976	Lương Tùng	Lâm	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
34	2200166	Nguyễn Ngọc	Lâm	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
35	2200587	Nguyễn Khánh	Linh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
36	2201067	Dương Mạnh	Long	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
37	2200277	Nguyễn Thành	Luân	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
38	2200596	Nguyễn Tuấn	Nam	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
39	2200148	Dương Hoàng	Nguyễn	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
40	2200440	Trần Đức	Phụng	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
41	2200689	Tân Lão	Tả	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
42	2200112	Phạm Thị	Thảo	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
43	2200194	Nguyễn Văn	Thuận	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
44	2200529	Uông Thị Lan	Thương	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
45	2200375	Lương Thế	Vinh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
46	2200278	Nguyễn Long	Vũ	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
47	2200561	Nguyễn Thị Hải	Yến	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
48	2200683	Kiều Việt	Dũng	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
49	2200065	Nguyễn Thị	Linh	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
50	2200995	Nguyễn Sinh	Quyết	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
51	2200577	Nguyễn Xuân	Thắng	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
52	2200349	Lương Hữu	Thịnh	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
53	2200965	Hoàng Văn	Tiêu	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
54	2200131	Nguyễn Văn	Tù	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4618-CNTT1								
1	2201062	Phùng Việt	Anh	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2200972	Võ Chí	Công	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2200049	Trần Thành	Cường	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2200357	Vũ Tiến	Đạt	3.38	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2200024	Trần Huy	Hoàng	4	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2200748	Chu Mai	Huệ	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2200401	Nguyễn Thị Mai	Linh	3.88	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2200514	Chèo Tá	Mây	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	2200733	Nguyễn Trọng	Phúc	3.88	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2200502	Lầu A	Xa	3.63	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2200727	Nguyễn Văn	Chương	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2201226	Nguyễn Thành	Đạt	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2200787	Vũ Đức	Doanh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2200351	Nguyễn Thị	Dung	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2200775	Nguyễn Thanh	Dương	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2200050	Nguyễn Năng	Giáp	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2200448	Trần Công	Hiếu	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2200821	Lương Duy	Hoàn	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2200461	Cao Văn	Hưng	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2200947	Quách Thị Thanh	Hương	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	2200832	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	2200042	Thế Văn	Lộc	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	2200304	Nguyễn Đức	Mạnh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	2200214	Nguyễn Tiến	Mạnh	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	2200158	Trịnh Thị Ly	Na	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
26	2201209	Đinh Nguyễn Hoài	Nam	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
27	2200707	Nguyễn Hoài	Nam	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	2200383	Nguyễn Hữu	Nhã	2.63	Khá	Khá	sinh viên Khá	
29	2201206	Nguyễn Thị Kim	Oanh	2.75	Khá	Khá	sinh viên Khá	
30	2200778	Nguyễn Duy	Phi	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
31	2201019	Phùng Ngọc	Phượng	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	2200079	Nguyễn Thị Bích	Phượng	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
33	2200241	Lương Minh	Quân	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
34	2200751	Bùi Văn	Quang	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
35	2200035	Dương Lê	Quỳnh	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
36	2200525	Đặng Trường	Sơn	2.5	Khá	Khá	sinh viên Khá	
37	2200715	Ngô Chí	Thanh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
38	2200038	Lưu Văn	Thành	3.25	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
39	2200670	Diệp Văn	Thu	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
40	2200759	Lê Công	Toại	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
41	2200794	Đỗ Hồng	Vân	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
42	2200809	Nguyễn Hoàng	Việt	2.5	Khá	Khá	sinh viên Khá	
43	2200444	Nông Hoàng	Việt	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
44	2200056	Từ Thế	Vinh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
45	2201241	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
46	2200337	Nguyễn Hoàng	Yến	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
47	2200911	Mùa A	Giống	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
48	2200398	Nguyễn Thị Xuân	Mai	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4648-CNTT1								
1	2200117	Nguyễn Xuân	Bắc	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2201120	Phạm Thị	Linh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200878	Nguyễn Trọng	Phúc	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200374	Đàm Quốc	Triệu	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4699-CNTT1								
1	2200583	Hoàng Minh	Đức	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2201005	Vũ Minh	Đức	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200938	Đỗ Mạnh	Dũng	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200222	Trần Long	Giang	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2201146	Vũ Thủy	Hiền	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2200932	Đinh Công	Hùng	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2200968	Nguyễn Văn	Hùng	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2200309	Nguyễn Khánh	Huyền	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2200536	Nguyễn Phúc	Lân	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
10	2200545	Nguyễn Thị Khánh	Linh	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2200255	Nguyễn Thị Hồng	Nhã	3.39	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
12	2200991	Nguyễn Thuý	Nhung	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	2200336	Phạm Huy Đại	Phát	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2200118	Trịnh Thái	Son	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2201091	Phạm Ngọc	Thịnh	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
16	2201134	Phan Huyền	Thương	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2200120	Nguyễn Đình Mạnh	Tiến	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2200289	Ngô Đức	Trung	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
KHOA CƠ KHÍ & XÂY DỰNG								
Lớp K4418-CTM1								
1	2000663	Nguyễn Quang	An	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2000877	Nguyễn Đức	Anh	3.55	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2000043	Phạm Văn	Bình	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2000086	Nguyễn Duy	Đại	3.23	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2000059	Chu Đêm	Đông	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2000048	Nguyễn Ngọc	Dự	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000326	Bùi Tiến	Đức	3.14	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2000229	Nguyễn Văn	Đức	3.14	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2000354	Phạm Thanh	Hà	2.95	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2000095	Nguyễn Huy	Hoàng	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2000595	Nguyễn Trung	Hoàng	2.82	Khá	Khá	sinh viên Khá	
12	2000143	Bùi Lý	Hùng	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2000085	Cao Văn	Huy	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2000230	Nguyễn Quốc	Huy	3.14	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2000105	Phạm Khắc	Huy	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
16	2000727	Lê Hồng	Lâm	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
17	2000463	Giảng A	Lau	3.82	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
18	2000054	Nguyễn Thế	Linh	2.91	Khá	Khá	sinh viên Khá	
19	2000497	Lý Tư	Ly	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2000312	Nguyễn Hải	Minh	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	2000324	Nguyễn Quang	Minh	3.18	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	2000636	Đào Hồng	Ngọc	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	2000860	Đào Nguyễn Huy	Son	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	2000258	Nguyễn Gia	Tân	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	2000002	Vũ Đình	Thái	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
26	2000617	Nguyễn Xuân	Thiếu	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
27	2000055	Kiều Duy	Tiến	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	2000240	Lý Ly	Xuân	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4318-CTM1								
1	1900417	Trần Hải	Anh	2.62	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	1900178	Lưu Thành	Chung	3.85	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
3	1900347	Nguyễn Thành	Công	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	1900736	Vì Văn	Đông	3.35	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	1900502	Nguyễn Tiên	Đức	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900170	Nguyễn Quang	Giáp	3.12	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900399	Quảng Văn	Hiền	3.12	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900116	Lê Việt	Hoàng	3.31	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	1900442	Lê Văn	Khanh	3.31	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
10	1900052	Vũ Duy	Kiên	3.23	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
11	1900784	Cao Xuân	Lộc	2.85	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900351	Nguyễn Văn	Mạnh	3.92	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
13	1900275	La Văn	Minh	3.04	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	1900071	Hà Đình	Nam	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	1900545	Nguyễn Bá	Ngọc	2.58	Khá	Khá	sinh viên Khá	
16	1900390	Nguyễn Văn	Nguyên	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	1900270	Trần Hữu	Nhật	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
18	1900248	Chu Hư	Pha	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	1900155	Trần Hữu	Phước	3.27	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
20	1900058	Hoàng Vinh	Quang	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	1900334	Mã A	Sèo	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
22	1900480	La Văn	Sinh	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	1900072	Nguyễn Văn	Tân	3.04	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	1900328	Nguyễn Đức	Thắng	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	1900208	Lâu A	Tông	2.73	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
26	1900325	Lô Vĩnh	Trọng	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	1900181	Nguyễn Xuân	Trung	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
28	1900321	Thiều Quang	Tuấn	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	1900503	Nguyễn Quang	Tùng	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
30	1900094	Lê Xuân	Tuyền	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
31	1900264	Trần Quốc	Việt	2.73	Khá	Khá	sinh viên Khá	
32	1900254	Chu Ha	Xà	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4318-CTM2								
1	1900656	Trương Quang	Anh	2.8	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
2	1900673	Đỗ Đăng	Dương	3.31	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	1900623	Phùng Đức	Hai	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	1900662	Nguyễn Danh	Hải	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900826	Hoàng Văn	Hậu	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
6	1900786	Nguyễn Đức	Hoan	3.19	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900521	Nguyễn Bá	Hoàng	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900708	Lô Văn	Khải	2.85	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	1900435	Bùi Đình	Khoa	3.12	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	1900617	Cao Văn	Kiên	3.15	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900391	Nguyễn Hoài	Lâm	2.62	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900618	Trương Đức	Mạnh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	1900717	Triệu Kim	Minh	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
14	1900652	Mai Văn	Nguyễn	3.69	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
15	1900798	Đinh Sỹ	Phương	2.58	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900751	Nguyễn Duy	Quyển	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	1900715	Đào Xuân	Quỳnh	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900834	Giảng A	Sênh	3.54	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
19	1900196	Nguyễn Trọng	Thành	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
20	1900679	Nguyễn Văn	Thành	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	1900680	Phùng Đức	Thịnh	3.04	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	1900580	Phùng Văn	Tiến	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4518-CTM1								
4	2100466	Phan Chí	Kiên	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100600	Hà Tiến	Linh	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100142	Bê Văn	Quang	2.61	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4528-CTM1								
1	2100943	Trần Đức	Đạt	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2100489	Nguyễn Tiến	Mùi	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2101012	Trần Đình	Phùng	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2101127	Nguyễn Đăng	Thắng	2.78	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	2100858	Vương Đức	Trọng	2.67	Khá	Khá	sinh viên Khá	
8	2100685	Nguyễn Ngọc	Trung	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4328-CKX1								
1	1900542	Phạm Hoàng	Anh	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
2	1900075	Vũ Minh	Chiến	2.92	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
3	1900774	Cao Đình	Duy	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	1900772	Bùi Văn	Hậu	2.92	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
5	1900520	Nguyễn Minh	Quang	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4428-CKX1								
1	2000366	Ly Trần	Công	2.62	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2000909	Khuất Văn	Doanh	2.8	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2000368	Lê Đức	Đuẩn	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2000209	Trần Sỹ	Dũng	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2000294	Lý Ngọc	Dương	2.54	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2000046	Nguyễn Duy	Hưng	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000557	Vũ A	Tĩnh	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ								
Lớp K4318-CNKT DDT 3								
1	1900106	Lưu Văn	Bảo	3.26	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	1900723	Phùng Thanh	Bình	3.35	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	1900443	Hoàng Văn	Đài	3.26	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	1900796	Trần Hoàng	Đam	3.29	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	1900682	Đỗ Văn	Đoàn	3.53	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
6	1900811	Nguyễn Văn	Hoan	3.24	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
7	1900533	Nguyễn Việt	Hùng	3.47	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	1900587	Vũ Thị Khánh	Huyền	3.32	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	1900420	Lương Văn	Ngọc	3.21	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	1900739	Vũ Quốc	Nhật	3.26	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	1900544	Nguyễn Anh	Quân	3.56	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
12	1900263	Hoàng Văn	Thuận	3.59	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
13	1900716	Hoàng Văn	Thủy	3.21	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
14	1900472	Đỗ Hữu	Trương	3.21	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
15	1900759	Ngô Quang	Việt	3.41	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
16	1900604	Nguyễn Minh	Vũ	3.21	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
17	1900677	Nguyễn Việt	Anh	2.74	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900750	Nguyễn Việt	Anh	2.76	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	1900936	Nguyễn Việt	Anh	2.94	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
20	1900681	Nguyễn Thành	Chung	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	1900281	Vũ Quốc	Đạt	2.62	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	1900057	Nguyễn Anh	Đông	2.97	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	1900683	Phạm Hoàng	Hiếu	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	1900593	Kiều Lâm	Kiên	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	1900793	Ngô Bá	Kiên	3.12	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
26	1900110	Phạm Tiến	Quang	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
27	1900564	Nguyễn Văn	Tâm	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	1900486	Nguyễn Tiến	Thành	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	1900080	Vũ Đức	Anh	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
30	1900823	Hoàng Đình	Chương	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
31	1900040	Nguyễn Xuân	Lập	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
32	1900091	Hạng A	Lênh	3.74	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
33	1900590	Nguyễn Duy	Lương	3.65	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
34	1900096	Lê Đình	Mạnh	3.85	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
35	1900209	Phạm Tuấn	Nghĩa	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
36	1900598	Lưu Việt	Thành	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
37	1900719	Nguyễn Hữu	Trung	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
38	1900238	Đinh Mạnh	Tuấn	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4318-CNKT DDT 1								
1	1900781	Đỗ Đình	Linh	3.31	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	1900561	Đào Thị	Phượng	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	1900670	Đào Đình	Chiến	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	1900649	Phạm Quốc	Cường	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900059	Bùi Quang	Dự	2.72	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	1900098	Phạm Văn	Duy	2.53	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900189	Đặng Công	Giang	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900114	Nông Văn	Hoàng	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	1900089	Vàng Văn	Lợi	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	1900718	Dương Thành	Long	2.53	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900245	Nguyễn Anh	Quang	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900546	Vàng Ngọc	Thanh	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	1900660	Nguyễn Ngọc	Tiến	2.66	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	1900732	Hồ Thị	Quỳnh	3.66	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
15	1900819	Giảng A	Tô	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4318-CNKT DDT 2								
1	1900341	Lê Anh	Công	3.21	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	1900427	Trần Văn	Tiến	3.41	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	1900476	Nguyễn Văn	Chiến	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	1900675	Nguyễn Mạnh	Cường	2.65	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900444	Phùng Văn	Đại	2.62	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900278	Phan Tiến	Đạt	2.56	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	1900007	Đinh Công	Hiếu	2.6	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900069	Phạm Văn	Hoạch	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
9	1900429	Phạm Văn	Hoàng	3.03	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	1900314	CHU VIỆT	HOÀNG	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900424	Nguyễn Văn	Hùng	2.55	Khá	Khá	sinh viên Khá	
12	1900237	Bùi Văn	Huy	2.59	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	1900368	Đinh Ngọc	Huy	2.65	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	1900191	Nguyễn Văn	Khang	2.76	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	1900345	Hoàng Văn	Khánh	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900204	Nguyễn Thành Đại	Lâm	2.94	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	1900415	Lương Mạnh	Linh	2.65	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900092	Lý Diệu	Lô	2.79	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
19	1900360	Nguyễn Văn	Mạnh	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	1900475	Phùng Thanh	Phong	2.85	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	1900179	Phạm Hồng	Phúc	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	1900496	Nguyễn Duy	Tân	3.24	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
23	1900312	TRẦN DUY	THÁI	2.65	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	1900631	Nguyễn Văn	Thanh	2.56	Khá	Khá	sinh viên Khá	
25	1900413	NGUYỄN ĐÌNH	THÀNH	3.12	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
26	1900169	Bùi Công	Thiện	3.03	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
27	1900471	Bùi Văn	Thúc	2.97	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	1900414	Nguyễn Quang	Tiến	2.85	Khá	Khá	sinh viên Khá	
29	1900469	Khuất Duy	Tiến	2.88	Khá	Khá	sinh viên Khá	
30	1900006	Vũ Mạnh	Tuân	2.85	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
31	1900463	Trần Thanh	Tùng	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	1900317	Lê Đức	Việt	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
33	1900777	Nguyễn Phúc	Việt	2.76	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4318-CNKT DDT 4								
1	1900049	Đỗ Mạnh	Hào	3.24	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	1900148	Hoàng Minh	Hiếu	3.47	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	1900485	Vương Trọng	Hiếu	3.23	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	1900122	Chèo Phú	Sơn	3.24	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	1900044	Bùi Sơn	Triệu	3.21	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
6	1900432	Ngô Quang	Tùng	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
7	1900644	Nguyễn Thanh	Tùng	3.41	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
8	1900202	Phan Quốc	Việt	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	1900038	Vũ Tiến	Việt	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
10	1900160	Nguyễn Cao	Cường	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900081	Trần Văn	Hiệp	3.09	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
12	1900566	Bùi Chí	Hiếu	3.09	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	1900111	Nguyễn Ngọc	Huân	2.97	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	1900422	Nguyễn Văn	Hưng	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	1900637	Lê Văn	Huy	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900973	Bùi Huy	Linh	3.15	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	1900227	Nguyễn Quang	Linh	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900729	Đặng Phương	Nam	2.82	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
19	1900171	Bùi Văn	Nghĩa	2.91	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
20	1900180	Hà Đăng	Sơn	2.97	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	1900141	Nguyễn Thế	Thắng	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	1900430	Vũ Ngọc	Thành	2.91	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	1900405	Đinh Quang	Toàn	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	1900499	Hà Đức	Toàn	3.18	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	1900137	Triệu Thanh	Trưởng	2.76	Khá	Khá	sinh viên Khá	
Lớp K4418-CNKT DOT 3								
1	2000565	Nguyễn Phạm Quốc	Anh	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2000165	Nguyễn Tiến	Anh	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2000341	Kiều Duy	Bảo	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2000716	Phạm Gia	Bảo	3.82	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2000488	Trần Hữu	Đo	3.68	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2000159	Vũ Ngọc	Đo	3.91	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2000058	Nguyễn Văn	Dũng	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
8	2000064	Bùi Thanh	Hà	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
9	2000789	Nguyễn Đức	Hải	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2000190	Nguyễn Ngọc	Hải	3.59	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2000157	Vĩ Mạnh	Hải	3.59	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
12	2000172	Trần Trọng	Kiên	3.45	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
13	2000278	Nguyễn Quang	Lộc	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
14	2000615	Bùi Thành	Long	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
15	2000844	Ma Văn	Long	3.45	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
16	2000090	Nguyễn Đức	Long	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	2000106	Vĩ Cẩm Đức	Mạnh	4	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
18	2000758	Hoàng Đức	Minh	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
19	2000393	Nguyễn Thanh	Nam	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
20	2000431	Nguyễn Hoàng	Quân	3.59	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
21	2000501	Chu Anh	Quốc	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
22	2000348	Lương Văn	Sắc	3.64	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
23	2000060	Đoàn Trọng	Tâm	4	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
24	2000276	Đỗ Khắc	Tân	3.77	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
25	2000163	Phan Bá	Thắng	3.55	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
26	2000147	Nguyễn Tiến	Thành	3.77	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
27	2000843	Đinh Hoàng	Thao	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
28	2000338	Nguyễn Cao	Thế	3.59	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
29	2000151	Bùi Văn	Thượng	3.64	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
30	2000160	Ngô Hồng	Vinh	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
31	2000458	Đặng Trường	An	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	2000063	Nguyễn Xuân Trường	Giang	2.86	Khá	Khá	sinh viên Khá	
33	2000569	Hoàng Tuấn	Giao	3.14	Khá	Khá	sinh viên Khá	
34	2000427	Nguyễn Minh	Hiếu	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
35	2000045	Quách Thành	Hưng	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
36	2000065	Phạm Đình	Lâm	2.77	Khá	Khá	sinh viên Khá	
37	2000748	Nguyễn Văn	Luân	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
38	2000443	Nguyễn Đức	Nam	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
39	2000573	Bùi Văn	Nhật	2.54	Khá	Khá	sinh viên Khá	
40	2000511	Bùi Văn	Phượng	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
41	2000892	Hoàng Văn	Tuấn	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
42	2000199	Nguyễn Công	Chiến	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
43	2000211	Nguyễn Như	Cường	3.82	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
44	2000335	Đặng Văn	Đến	3.91	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
45	2000469	Bùi Thị	Diệu	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
46	2000092	Bùi Thành	Doanh	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
47	2000654	Phạm Văn	Đông	3.91	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
48	2000451	Ngô Quang	Dương	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
49	2000788	Trần Thị Thu	Hà	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
50	2000787	Bùi Thị Thủy	Nga	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4418-CNKT DDT 2								
1	2000473	Nguyễn Quang	Hiệp	3.23	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2000349	Trần Tuấn	Anh	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2000559	Trần Văn	Đạt	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2000382	Vì Văn	Đạt	2.86	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2000562	Nguyễn Chiêu	Dương	3.14	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2000345	Nguyễn Quang	Hiếu	2.91	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	2000566	Vũ Đình	Hiếu	2.54	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2000684	Hà Huy	Hiếu	2.91	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
9	2000296	Vương Văn	Hoàng	2.77	Khá	Khá	sinh viên Khá	
10	2000186	Phùng Văn	Huy	2.73	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2000544	Phạm Bá Xuân	Lộc	2.86	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2000444	Chu Văn	Minh	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2000185	Bạch Đăng	Phương	2.95	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	2000683	Hà Đức	Sơn	3.05	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	2000226	Phạm Hồng	Sơn	3.05	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
16	2000246	La Đức	Thắng	3.05	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	2000197	Lê Duy	Thành	2.62	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2000270	Quách Mạnh	Tin	3.05	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
19	2000797	Bùi Đăng	Trung	3.05	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
20	2000432	Nguyễn Văn	Tú	2.91	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
21	2000189	Nguyễn Văn	Tuyển	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	2000795	Đoàn Quốc	Việt	2.95	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	2000208	Nguyễn Công	Vũ	2.77	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4418-CNKT DDT 1								
1	2000329	Hoàng Cao	Điệp	3.32	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2000804	Nguyễn Văn	Đức	3.55	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2000330	Lô Văn	Khánh	3.21	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2000854	Nguyễn Ngọc	Quân	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2000652	Nguyễn Xuân	Trương	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2000027	Nguyễn Đăng	Đạt	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000770	Nguyễn Đức	Duẩn	2.91	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	2000201	Hà Văn	Đức	2.77	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2000179	Đoàn Quốc	Hội	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2000905	Đỗ Quang	Huy	2.59	Khá	Khá	sinh viên Khá	
11	2000851	Nguyễn Văn	Lộc	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2000634	Lê Đình	Lương	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2000171	Triệu Văn	Nhị	2.59	Khá	Khá	sinh viên Khá	
14	2000249	Nguyễn Văn	Oai	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2000680	Trịnh Đăng	Phong	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2000514	Nguyễn Hiệp	Quỳnh	2.91	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	2000220	Chờ Chiến	Thắng	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2000177	Phùng Anh	Việt	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2000061	Lê Thanh	Hải	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
20	2000108	Nguyễn Văn	Hải	3.82	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
21	2000588	Bạch Tuấn	Mạnh	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
22	2000083	Lê Lưu	Tùng	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4518-CNKT-DDT 2								
1	2100512	Đỗ Minh	Lộc	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2100492	Đinh Thị Hoài	Ngũ	3.44	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2100979	Nguyễn Hương	Nhài	3.33	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2100645	Phùng Việt	Đạt	2.78	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2100695	Lê Văn	Hoàn	2.67	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2100744	Trương Văn	Huy	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100479	Nguyễn Đức	Long	2.78	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	2100363	Trịnh Hoàng	Luyện	2.89	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2100745	Nguyễn Hải	Quân	2.58	Khá	Khá	sinh viên Khá	
10	2100767	Trần Anh	Quốc	2.67	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2100187	Đinh Công	Tám	2.58	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2100566	Phạm Hữu	Thái	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4518-CNKT-DDT 1								
1	2100915	Vô Tiến	Đức	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2100455	Nguyễn Mạnh	Dũng	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2100273	Nguyễn Tiến	Tùng	3.33	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2100055	Nguyễn Tuấn	Anh	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100159	Quách Văn	Anh	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100644	Lê Quang	Đại	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100090	Nguyễn Huy	Hiệu	2.67	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	2101329	Vũ Mạnh	Khang	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100094	Hoàng Văn	Kiên	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100303	Trần Ngọc	Lương	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2100081	Trần Công	Sơn	2.94	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2100361	Lý Văn	Trương	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100834	Nguyễn Duy	Trương	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100279	Nguyễn Quang	Vinh	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100396	Ngô Văn	Hải	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
16	2100149	Trịnh Thị	Yến	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4518-CNKT-DDT 3								
1	2100982	Quang Văn	Phú	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2100833	Cao Văn	Thắng	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2101131	Hoàng Kim	Thắng	3.2	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2101175	Vũ Đình	Thị	3.23	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2100902	Phùng Xuân	Trương	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
6	2101033	Dương Tiến	Hải	2.83	Khá	Khá	sinh viên Khá	
7	2101037	Trịnh Mạnh	Hùng	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100905	Đặng Duy	Hùng	2.61	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2100926	Phạm Bá	Lợi	2.61	Khá	Khá	sinh viên Khá	
10	2100670	Chu Cá	Lông	2.56	Khá	Khá	sinh viên Khá	
11	2100821	Bùi Lê	Mai	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101267	Lỗ Ngọc	Phi	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100515	Phùng Đức	Quang	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100949	Nguyễn Tất	Sơn	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100917	Nguyễn Đức	Tinh	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2101219	Cao Xuân	Tùng	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2101285	Quản Thanh	Tùng	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2100703	Nguyễn Minh	Tường	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2100879	Đào Xuân	Bình	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
20	2101092	Trần Tân	Đạt	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
21	2100939	Mai Hải	Dương	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
22	2101066	Nguyễn Văn	Hoàng	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4528-CNKT DDT 1								
1	2100766	Đặng Minh	Trung	3.44	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2101334	Nguyễn Hữu	Bình	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2101055	Lê Việt	Hoàng	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2100940	Nguyễn Trần Quang	Huy	2.56	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2100780	Đặng Ngọc	Linh	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100944	Nguyễn Đức	Lương	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2101308	Phạm Ngọc	Lương	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	2100792	Nguyễn Như	Luyện	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2100534	Trần Công	Minh	2.56	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
10	2100927	Thần Văn	Thành	2.72	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2100843	Giáp Ngọc	Thiện	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101335	Nguyễn Đức	Uy	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4618-CNKT-DDT 1								
1	2200789	Đỗ Xuân	Anh	2.5	Khá	Khá	sinh viên Khá	
2	2200260	Quần Văn	Chung	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200935	Phùng Đức	Công	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200361	Nguyễn Mạnh	Cường	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2200027	Lê Huỳnh	Đức	3.1	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2200196	Nguyễn Hữu	Hải	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
7	2201098	Vũ Văn	Ngọc	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
8	2200023	Đặng Quý	Nhân	3.18	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2200102	Phạm Hồng	Quân	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2200110	Trương Tấn	Sang	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2200319	Hoàng Văn	Tam	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2200677	Phùng Văn	Thái	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2200161	Đặng Đức	Thắng	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2200395	Lê Nguyễn Tiến	Thành	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2200675	Nguyễn Văn	Thảo	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4628-CNKT-DDT 1								
1	2200104	Nguyễn Thế	Bắc	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2200589	Phạm Văn	Hải	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200356	Bùi Văn	Khánh	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200282	Tô Hiến	Luân	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2200280	Trần Đức	Manh	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4699-CNKT-DDT 1								
1	2201220	Nguyễn Văn	Duy	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
KHOA KINH TẾ HỌC								
Lớp K4628-KT1								
1	2200276	Đỗ Duy	An	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2201046	Nguyễn Phương	Anh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200828	Nguyễn Thị	Giang	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200506	Cần Thị Việt	Hà	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2201045	Nguyễn Thị Minh	Hà	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2201198	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
7	2200422	Hoàng Thị Ngọc	Hương	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
8	2200613	Quách Hồng	Nga	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2200380	Đàm Thị Yến	Nhi	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2200971	Mai Thị Kim	Nhung	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
11	2201233	Trương Thị Phương	Nhung	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2200274	Nguyễn Hoài	Sương	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
13	2200684	Nguyễn Thị	Thơm	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2200130	Hoàng Thủy	Vi	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4699-KT1								
1	2200404	Nguyễn Thị Lan	Anh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2200687	Võ Thị Thanh	Chúc	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2201121	Phan Thị	Hà	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
4	2200105	Nguyễn Minh	Hương	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2200813	Lê Phương	Huyền	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2200576	Đào Ánh	Ngọc	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4618-KT1								
1	2200013	Phan Quỳnh	Anh	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2201060	Chu Thúy	Dương	3.56	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2200211	Vàng A	Giáng	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200047	Đinh Thị Thúy	Hằng	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2200913	Nguyễn Thị	Hòa	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2200025	Kiều Thị	Hương	3.72	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
7	2200002	Trương Thị Ngọc	Huyền	3.8	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
8	2200462	Trịnh Ngọc	Linh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2200068	Bùi Thị Phương	Thảo	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2200159	Vũ Thị	Trang	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
11	2200066	Nguyễn Công	Tuân	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4648-KT 1								
1	2200847	Nguyễn Ngọc	Huyền	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2200866	Nguyễn Hiền	Linh	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2201036	Chu Thị Thanh	Thúy	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200691	Phạm Thị Thu	Trang	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
Lớp K4528-KT 1								
1	2100788	Lê Thu	Hiền	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2100868	Phan Minh	Trang	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2101111	Ngô Phú	Truyền	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4517-KT1								
1	2101441	Vũ Thị Mai	A	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4518-KT 1								
1	2101344	Ngô Thị Ngọc	Anh	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2100889	Nguyễn Quang	Anh	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2100859	Phùng Thị Thanh	Chúc	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2100967	Phan Thế	Dương	3.91	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2100542	Nguyễn Hương	Giang	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2101118	Hà Hồng	Hà	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100368	Nguyễn Thị	Hằng	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2101246	Lê Thị	Hoài	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
9	2100997	Hoàng Diệu	Linh	3.77	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2101048	Nguyễn Diệu	Ly	3.82	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
11	2100419	Nguyễn Thị Mỹ	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2100126	Vũ Ngọc Trà	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100842	Chu Yến	3.86	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
14	2100596	Hoàng Thị Hồng	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100742	Nguyễn Anh	4	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
16	2101104	Nguyễn Thị Huyền	3.64	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	2100413	Vũ Thị Cẩm	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4599-KT 1							
1	2101373	Nguyễn Ngọc Anh	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2100761	Đặng Thị Ánh	3.77	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2100854	Hòa Thị	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2101108	Cù Thị Thu	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100130	Phạm Ngọc Hà	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2101036	Vũ Thị Thủy	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2101352	Phan Mạnh Hùng	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100594	Nguyễn Tùng Lâm	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2101434	Phan Hồng Ngọc	3.68	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2100543	Bùi Thảo Nguyên	3.23	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2100846	Lê Phương Nguyên	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101157	Lê Thị Hồng Nhung	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
13	2100541	Nguyễn Thị Thu Phương	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
14	2100954	Hoàng Huy Thành	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100852	Nguyễn Thị Thủy	3.36	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
16	2101247	Đinh Thu Thủy	3.73	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	2101112	Trịnh Anh Thanh Trúc	3.73	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
18	2101236	Trần Vũ Quỳnh Vi	3.82	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
Lớp K4418-KT02							
1	2000809	Vũ Thị Lan Anh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2000872	Phùng Văn Bắc	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2000911	Hoàng Thị Châm	3.04	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2000493	Dương Thị Chang	2.9	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2000750	Lê Thanh Chúc	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2000889	Dương Thị Duyên	3.1	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000845	Nguyễn Thị Thanh Hà	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2000331	Nguyễn Thị Lan Hương	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2000878	Lê Thị Thu Huyền	2.8	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2000589	Nguyễn Thị Lan	3.44	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
11	2000400	Hà Thị Thúy	Liều	2.6	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2000862	Nguyễn Thị	Linh	2.7	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2000799	Vũ Thị	Lua	2.85	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2000303	Lô Thị	Nhờ	3.55	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
15	2000259	Nguyễn Ánh	Như	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
16	2000884	Chu Thị Thu	Phương	3.15	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2000785	Nguyễn Thị	Quỳnh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2000062	Nguyễn Thu	Uyên	2.65	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4318-KT01								
1	1900119	Di Thị	Dờ	3.71	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	1900477	Trương Hà	Giang	3.54	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	1900694	Ly A	Lệnh	3.29	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	1900120	Tần Thị	Linh	3.58	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	1900672	Nguyễn Thanh	Xuân	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
KHOA QUẢN TRỊ - NGÂN HÀNG								
Lớp K4648-QTKD1								
1	2200894	Trần Mai	Anh	3.63	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2200234	Đào Thị Ngọc	Anh	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200728	Tô Ngọc	Bích	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200871	Đỗ Thị	Duyên	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2200849	Vũ Thị	Hiền	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2200877	Nguyễn Thúy	Hiền	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2200853	Vũ Thị	Huyền	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2201044	Trần Thị Kim	Khánh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2200848	Nguyễn Ngọc	Lụa	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2200862	Dương Hoàng	Phúc	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2200875	Hoàng Hữu	Phúc	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2200893	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4628-QTKD1								
1	2200391	Trần Thị	Châm	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2200980	Đỗ Thị Ngọc	Lan	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2201074	Nguyễn Thị	Xoa	3.38	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2201113	Nguyễn Trung	Hiếu	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2200397	Lương Xuân	Hiếu	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2200348	Vĩ Ma	Hoàng	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2200505	Đào Thị Mai	Hương	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2200132	Nguyễn Văn	Minh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
9	2200167	Trịnh Thanh	Nhi	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2200739	Nguyễn Thị	Phương	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2200160	Nguyễn Chiến	Thắng	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2200385	Nghiêm Thị Phương	Thanh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2200688	Bùi Thị Ánh	Thiện	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2200246	Phạm Minh	Vũ	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2200610	Tổng Thị Kim	Anh	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
16	2200209	Nguyễn Khánh	Linh	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4618-QTKD1								
1	2200438	Quản Đức Đại	Dương	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2200749	Hoàng Thị	Duyên	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200820	Hoàng Thị	Duyên	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200920	Nguyễn Mạnh	Hải	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2200500	Dương Ngọc	Mai	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2201150	Giăng A	Mào	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2200406	Tân Mỹ	Mây	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	2200437	Nguyễn Thị	Phương	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2200157	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2200271	Nguyễn Hoài	Thư	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2200484	Bùi Diệu	Thủy	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2200666	Nguyễn Thị	Vân	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2200614	Nguyễn Thanh	Hải	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
14	2200793	Vũ Thị	Hân	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4699-QTKD1								
1	2200940	Trần Thị Mỹ	Hào	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2200270	Dương Thị	Lan	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200649	Vũ Khánh	Linh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2201111	Vũ Thị	Xuân	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4699-TNH1								
1	2200382	Nguyễn Nhật	Huy	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2200264	Trịnh Văn	Anh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200948	Đỗ Thị Ngọc	Ánh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2200384	Nguyễn Quang	Đức	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2200742	Phạm Thị Thu	Hằng	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2201064	Đặng Thủy	Linh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2200671	Nguyễn Thị	Lương	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	2200923	Đinh Thị Hồng	Minh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
9	2200394	Phạm Thị	Nhung	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2201100	Vũ Thị	Tâm	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4618-TNH1								
1	2200904	Phùng Thị Diệu	Linh	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2200474	Tạ Bích	Loan	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2200165	Đoàn Thị Ngọc	Ánh	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2200768	Lê Thị Ngọc	Ánh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2200439	Đỗ Minh	Châu	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2201071	Tổng Thành	Đạt	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	2200769	Bùi Thị Thu	Hiền	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2200975	Phạm Thị	Huế	2.75	Khá	Khá	sinh viên Khá	
9	2200164	Nguyễn Anh	Minh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2201118	Lê Tuyết	Nga	2.5	Khá	Khá	sinh viên Khá	
11	2200231	Phan Thủy	Ngân	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2200290	Đỗ Thị Anh	Thư	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4648-TNH1								
1	2200168	Nguyễn Quế	Chi	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2201032	Bùi Thị Thủy	Linh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2201080	Trần Thu	Phương	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2201031	Nguyễn Thảo	Linh	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4628-TNH1								
1	2200519	Nguyễn Phương	Nguyên	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2200507	Đỗ Thị	Thắm	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2200983	Nùng Văn	Thăng	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2201190	Đỗ Thị Thanh	Thảo	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2200421	Nguyễn Hoàng	Việt	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2200941	Trần Thị	Thắm	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4518-QTKD1								
1	2101199	Đặng Thủy	Anh	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
17	2101260	Đặng Hoài	Linh	3.79	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
2	2100197	Nguyễn Tiến	Đức	3.18	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2100994	Quách Đại	Dương	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100152	Lỗ Trọng	Hoàng	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2101176	Đinh Thị Mai	Hương	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2101305	Nguyễn Thị Lan	Hương	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2101231	Vũ Quốc	Huy	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2100736	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	3.04	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
18	2100533	Phan Văn	Long	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2101343	Hầu Phương	Mai	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2100066	Nguyễn Hoài	Nam	2.95	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	2100338	Hoàng Văn	Nghiệp	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	2101304	Quảng Văn	Phát	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	2101049	Bùi Nguyễn Minh	Phương	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	2100153	Nguyễn Trọng	Quân	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	2101072	Lê Mạnh	Quyết	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	2101367	Trần Thị Phương	Thanh	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
31	2101192	Quảng Việt	Tuyến	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2101202	Lê Hồng	Dung	3.58	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2100614	Đặng Bích	Duyên	3.29	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2100803	Đặng Minh	Giang	3.79	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2101043	Lê Thị	Hiền	3.59	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2101281	Vì Thị	Hoa	3.86	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
9	2100407	Hoàng Thị	Hoài	3.64	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2100381	Phan Thị	Huệ	3.86	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
12	2101413	Phạm Tiến	Hưng	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
26	2100238	Nguyễn Ngọc	Thạch	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
27	2100395	Bùi Thị	Thắm	3.27	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
29	2101368	Trần Thị	Thảo	3.29	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
30	2100157	Nguyễn Thị	Thương	3.59	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
Lớp K4599-QTKD2								
1	2101227	Trần Mỹ	Chung	3.73	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2101265	Ngô Thị Ngọc	Điệp	3.41	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2101280	Phạm Thị Hồng	Hạnh	3.73	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2101234	Tổng Khánh	Linh	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2101206	Phan Thị Minh	Tâm	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2101299	Nguyễn Ngọc Lâm	Anh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2101174	Lê Quỳnh	Chi	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100558	Lê Thành	Long	2.82	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2101279	Nguyễn Thị	Lý	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2101309	Nguyễn Thị Minh	Thư	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2101209	Nguyễn Thị	Trang	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101363	Đặng Văn	Vũ	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100784	Nguyễn Hải	Yến	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2101141	Trần Thị Thùy	Linh	3.64	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
15	2101156	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4528-QTKD1								
1	2100894	Nguyễn Thị	Chúc	3.73	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2100397	Nguyễn Thị Thanh	Chúc	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2101023	Nông Thị Thủy	Dương	3.45	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2100740	Vũ Thị Thu	Hà	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2100575	Bùi Thị Bích	Hồng	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2100772	Trần Huy	Huân	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2100989	Trịnh Thị Thảo	Vy	3.68	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2100176	Nguyễn Đức	Anh	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100307	Nguyễn Thị Minh	Anh	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100259	Đỗ Thị Ngọc	Bích	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2100835	Vương Văn	Cường	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2100320	Nguyễn Thị	Huệ	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100968	Lê Thị Khánh	Linh	2.95	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100847	Nguyễn Đức	Long	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100337	Phạm Văn	Nam	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2100052	Lê Thị	Nga	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2100636	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2100776	Phạm Thị	Ninh	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2100598	Nguyễn Thị	Quỳnh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2100807	Lương Thảo	Vy	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	2100881	Nguyễn Thị Lan	Anh	3.69	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
22	2100828	Phạm Thị	Hạnh	3.91	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
23	2101355	Vũ Văn	Hùng	3.62	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
24	2101306	Nguyễn Thế	Long	3.85	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
25	2100201	Bùi Thị	Quỳnh	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
26	2100871	Bùi Chung	Sinh	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4328-QTKD1								
1	1900938	Đinh Thị Phương	Thảo	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	1900569	Phạm Thị Ngọc	Anh	2.68	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
3	1900440	Ngô Thị Hồng	Giang	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	1900961	Vũ Hà	Giang	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900410	Đoàn Thị Thanh	Thủy	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900409	Cao Đình	Tú	2.59	Khá	Khá	sinh viên Khá	
7	1900022	Mai Anh	Tuấn	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4418-QTKD1								

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
1	2000110	Phạm Thị	Chiên	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
2	2000780	Phạm Hải	Hằng	2.95	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
3	2000658	Đỗ Thị Lan	Hương	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2000394	Nguyễn Thị	Hương	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2000708	Lưu Văn	Khải	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2000747	Phạm Mai	Lan	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000447	Phạm Thị	Linh	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2000332	Nguyễn Trần Ngọc	Mai	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2000353	Lê Văn	Quang	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2000118	Bùi Văn	Tôn	2.56	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4318-QTKD1								
1	1900016	Nguyễn Việt	Hung	3.32	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	1900051	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	1900619	Nguyễn Thị Tâm	Quỳnh	3.32	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	1900650	Dương Thị	Chiều	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900737	Hoàng Thị	Chung	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900241	Lê Thị Hương	Giang	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900704	Hoàng Thị Thu	Hoài	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900166	Nguyễn Đức	Khải	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	1900614	Lê Văn	Khang	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	1900065	Lương Thủy	Kiểu	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900339	Đặng Văn	Kỷ	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900678	Phan Thị	Liên	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	1900589	Nguyễn Thị Thủy	Liều	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	1900220	Hà Văn	Linh	2.96	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	1900258	Tông Thị	Lợi	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900735	Nguyễn Thị Kim	Ly	2.82	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	1900252	Đặng Thị	Minh	2.82	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
18	1900514	Đỗ Thị Bích	Ngọc	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	1900147	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	3.14	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	1900744	Phùng Bảo	Ngọc	2.68	Khá	Khá	sinh viên Khá	
21	1900817	Nguyễn Duy	Phương	3.05	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	1900727	Âu Thị	Sim	2.68	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	1900109	Lô Văn	Thành	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	1900541	Đặng Thị Thu	Thường	2.64	Khá	Khá	sinh viên Khá	
25	1900794	Trương Thị Huyền	Trang	2.95	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4599-QTKD1								

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
1	2101088	Nguyễn Hữu	Doanh	3.23	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2101024	Phùng Thị Thủy	Dương	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2100306	Đỗ Quang	Huy	3.73	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2100665	Nguyễn Thanh	Thủy	3.41	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2100274	Nguyễn Huyền	Trang	3.32	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
6	2100941	Lê Công	Báo	2.61	Khá	Khá	sinh viên Khá	
7	2100995	Nguyễn Thị Thủy	Chung	3.45	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
8	2100122	Phạm Quang	Định	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100721	Phạm Đình	Dương	2.91	Khá	Khá	sinh viên Khá	
10	2100768	Phạm Mạnh	Hà	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2100020	Nguyễn Thị	Hằng	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2100966	Trần Văn	Học	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100461	Đinh Văn	Hùng	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100477	Nguyễn Thị Thủy	Linh	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100231	Phạm Đình	Lộc	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2100877	Phan Bá	Minh	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2101085	Lê Thị	Phượng	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2100908	Nguyễn Đăng	Quân	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2101096	Bùi Như	Quỳnh	2.64	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2100248	Nguyễn Anh	Thư	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	2101372	Đinh Thị Minh	Thuận	3.09	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	2100988	Dương Thị	Trang	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	2100045	Bùi Thị Hồng	Duyên	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4428-QTKD1								
1	2000535	Nguyễn Thị	Hiên	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2000412	Hà Thị	Thu	3.63	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2000305	Vì Thị	Thu	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2000505	Trần Văn	Đạt	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2000390	Lô Thị Ngọc	Hoa	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2000352	Bùi Huy	Hoàng	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000198	Nguyễn Thị	Huyền	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2000646	Nguyễn Lan	Phượng	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2000369	Hoàng Thị	Thảo	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
10	2000225	Phan Thị Thanh	Xuân	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4518-TNH1								
1	2101271	Phạm Thị	Anh	4	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2100219	Nguyễn Thị Hương	Ly	3.29	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
3	2100652	Đặng Thị Huyền	Trang	3.91	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	2100747	Phạm Huyền	Trang	3.64	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2100616	Nguyễn Gia	Võ	3.91	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	2100933	Đào Minh	Hiếu	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100660	Ngô Văn	Hiếu	3.18	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100689	Trần Mạnh	Hùng	2.65	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2101193	Hà Tùng	Linh	3.14	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2101259	Nguyễn Đình Khánh	Linh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2100025	Nguyễn Thủy	Linh	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101230	Trần Thị	Lương	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2101256	Hoàng Thị	Thủy	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100937	Nguyễn Huyền	Trang	2.77	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100922	Khúc Văn	Hòa	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
16	2101345	Đỗ Thị Ngọc	Lan	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
17	2101119	Đinh Thị Trà	My	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
18	2100436	Vũ Diễm	Quỳnh	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
19	2100018	Nguyễn Thị Thu	Thủy	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4318-TCK								
1	1900799	Nguyễn Thanh	Chúc	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	1900214	Trần Thị Mai	Hương	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	1900787	Nguyễn Thị	Văn	3.58	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
4	1900082	Phạm Vũ Hoàng	Anh	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	1900053	Mai Thị	Ánh	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900812	Hoàng Thị	Dung	3.04	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900451	Nguyễn Thị	Hằng	3.04	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
8	1900582	Nguyễn Thị Thu	Hằng	2.96	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	1900372	Phạm Thị	Huê	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	1900676	Nguyễn Khánh	Huyền	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900151	Nguyễn Thu	Huyền	2.92	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900354	Đào Thị Ngọc	Linh	2.88	Khá	Khá	sinh viên Khá	
13	1900376	Đinh Thủy	Linh	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	1900785	Quách Ngọc	Linh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	1900701	Đỗ Thị Hồng	Ngọc	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900912	Phùng Thị Hồng	Nhung	2.86	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	1900535	Quảng Thị	Nhung	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900937	Nguyễn Minh	Phúc	2.86	Khá	Khá	sinh viên Khá	
19	1900452	Lê Thị Thu	Phương	3.17	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
20	1900783	Phùng Thị Hương	Quỳnh	2.79	Khá	Khá	sinh viên Khá	
21	1900054	Trần Thị Phương	Thảo	2.71	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	1900470	Tạ Thị Thu	Trang	3.07	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	1900813	Vương Thị	Hiệp	3.68	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
24	1900702	Lương Kiều	Trang	3.83	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
25	1900222	Nguyễn Thị	Trang	3.71	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
26	1900501	Nguyễn Kiều	Yên	3.86	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
Lớp K4418-TNH1								
1	2000269	Trần Thị Mai	Anh	3.45	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	2000005	Lưu Minh	Đức	2.64	Khá	Khá	sinh viên Khá	
3	2000539	Nguyễn Thị	Hằng	2.79	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2000548	Phùng Mai	Linh	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2000868	Vũ Hoài	Nam	3.18	Khá	Khá	sinh viên Khá	
Lớp K4599-TNH1								
1	2101040	Phạm Khánh	Huyền	3.36	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2101007	Vũ Bích	Ngọc	3.27	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2100074	Nguyễn Tùng	Bách	2.86	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2101312	Nguyễn Ngọc	Linh	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2101125	Bùi Thủy	Linh	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2101212	Vương Thị Thanh	Loan	2.82	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2101316	Nguyễn Đức Thị	Thu	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
KHOA Ô TÔ								
Lớp K4318-CKO1								
1	1900100	Lăng Văn	An	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	1900099	Đào Hoàng	Anh	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
3	1900681	Trần Tuấn	Anh	2.69	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	1900445	Nguyễn Đức	Bình	2.69	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900042	Nguyễn Văn	Bình	2.53	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900142	Lưu Xuân	Cánh	2.81	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	1900046	Lô Văn	Chung	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900144	Lê Trảng	Công	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	1900460	Lê Anh	Đức	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	1900186	Lê Trung	Dũng	2.69	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900079	Trương Mạnh	Dũng	2.84	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900135	Nguyễn Hoàng	Dương	2.79	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	1900068	Hoàng Đức	Hiệp	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	1900061	Nguyễn Tiến	Hưng	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
15	1900728	Nguyễn Chí Linh	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900664	Nguyễn Đức Mạnh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	1900300	Đỗ Tiến Cường	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	1900067	Nguyễn Hoài Nam	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	1900721	Đỗ Minh Quang	3.09	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
20	1900530	Nguyễn Duy Sang	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
21	1900039	Đình Công Thiện	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	1900795	Nguyễn Văn Thường	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	1900242	Hoàng Thị Huyền Trang	3.47	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
24	1900073	Nguyễn Thành Trung	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	1900547	TRỊNH NGỌC TÚ	3.09	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
26	1900105	Lại Quang Tuấn	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	1900103	Bạc Cẩm Anh Tuấn	2.59	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
28	1900656	Bùi Anh Tuấn	2.84	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	1900129	Đặng Bá Tuấn	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
30	1900090	Đỗ Quang Vinh	2.81	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
31	1900205	Bùi Đình Vương	2.69	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4318-CKO2							
1	1900482	Bùi Văn Bắc	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	1900232	Nguyễn Minh Chiến	2.66	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	1900639	Mùa A Công	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	1900149	Nguyễn Huy Công	3.38	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	1900488	Nguyễn Thế Cường	2.53	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	1900249	Trịnh Quốc Cường	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900210	Nguyễn Hải Đăng	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	1900047	Nguyễn Tiên Đạt	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	1900724	Nguyễn Tuấn Đạt	3.22	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
10	1900370	Nguyễn Phạm Công Diễm	2.91	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	1900235	Nguyễn Văn Đức	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	1900262	Nguyễn Sơn Hải	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	1900308	Trần Như Hải	3.31	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
14	1900663	Bùi Thanh Hoàng	2.59	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	1900172	Đỗ Văn Hoàng	3.03	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	1900050	Đoàn Mạnh Hùng	3.44	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
17	1900572	Lê Xuân Linh	3.59	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
18	1900134	Phạm Văn Nam	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
19	1900323	Lô Văn Ngân	2.69	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
20	1900915	Đỗ Trọng	Nghĩa	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	1900206	Đặng Minh	Ngọc	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	1900306	Dương Văn	Quang	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	1900404	Nguyễn Văn	Quang	3.09	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	1900338	Nguyễn Văn	Quyển	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	1900174	Phạm Quang	Quyết	2.66	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
26	1900481	Thảo A	Sinh	2.55	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	1900829	Lê Chung	Tân	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	1900329	Lý A	Thắng	2.66	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	1900228	Hoàng Văn	Thiện	3.31	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
30	1900491	Hoàng Văn	Tư	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
31	1900226	Trần Anh	Tuấn	2.81	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	1900585	Dương Phạm Quang	Tùng	2.66	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
33	1900203	Trần Thế	Vinh	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4318-CKO3								
1	1900217	Nguyễn Tuấn	Anh	2.88	Khá	Kém	sinh viên Khá	
2	1900233	Ngô Văn	Cảnh	3	Khá	Kém	sinh viên Khá	
3	1900483	Cà Văn	Cường	3.06	Khá	Kém	sinh viên Khá	
4	1900219	Phạm Tiến	Đạt	2.97	Khá	Kém	sinh viên Khá	
5	1900280	Bùi Trung	Dũng	3.25	Giỏi	Kém	Sinh viên Giỏi	
6	1900465	Đặng Cao	Dũng	3.22	Giỏi	Kém	Sinh viên Giỏi	
7	1900213	Lê Văn	Duy	2.88	Khá	Kém	sinh viên Khá	
8	1900156	Trần Khương	Duy	3.22	Giỏi	Kém	Sinh viên Giỏi	
9	1900509	Trịnh Ngọc	Hà	2.94	Khá	Kém	sinh viên Khá	
10	1900922	Văn Đăng	Hà	2.88	Khá	Kém	sinh viên Khá	
11	1900272	Phạm Huy	Hiệp	2.88	Khá	Kém	sinh viên Khá	
12	1900236	Nguyễn Chí	Hiếu	2.94	Khá	Kém	sinh viên Khá	
13	1900324	Xa Trung	Hiếu	2.97	Khá	Kém	sinh viên Khá	
14	1900595	Phạm Văn	Hòa	2.97	Khá	Kém	sinh viên Khá	
15	1900365	Tô Văn	Hoàn	3	Khá	Kém	sinh viên Khá	
16	1900540	Bùi Nhật	Hoàng	3	Khá	Kém	sinh viên Khá	
17	1900668	Nguyễn Minh	Hoàng	3.16	Khá	Kém	sinh viên Khá	
18	1900549	Đoàn Quốc	Huy	2.94	Khá	Kém	sinh viên Khá	
19	1900641	Nguyễn Hồng	Khanh	2.63	Khá	Kém	sinh viên Khá	
20	1900775	Lương Nhật	Khôi	2.84	Khá	Kém	sinh viên Khá	
21	1900563	Nguyễn Thế	Lâm	2.88	Khá	Kém	sinh viên Khá	
22	1900239	Phạm A	Lâu	3	Khá	Kém	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
23	1900168	Cao Hoàng	Long	3.28	Giỏi	Kém	Sinh viên Giỏi	
24	1900492	Nguyễn Văn Thành	Long	2.91	Khá	Kém	sinh viên Khá	
25	1900313	Nguyễn Văn	Lương	3.13	Khá	Kém	sinh viên Khá	
26	1900212	Đình Đức	Mạnh	2.97	Khá	Kém	sinh viên Khá	
27	1900318	Khuất Hùng	Mạnh	3.19	Khá	Kém	sinh viên Khá	
28	1900669	Nguyễn Đức	Mạnh	2.97	Khá	Kém	sinh viên Khá	
29	1900269	Đỗ Văn	Nam	3.25	Giỏi	Kém	Sinh viên Giỏi	
30	1900246	Sin San	Phóng	3.16	Khá	Kém	sinh viên Khá	
31	1900548	Dương Mạnh	Quân	3.28	Giỏi	Kém	Sinh viên Giỏi	
32	1900563	Bùi Hoàng	Sơn	2.66	Khá	Kém	sinh viên Khá	
33	1900674	Hà Giang	Sơn	2.94	Khá	Kém	sinh viên Khá	
34	1900163	Vũ Mạnh	Tài	3.06	Khá	Kém	sinh viên Khá	
35	1900276	Lê Đức	Tâm	3.16	Khá	Kém	sinh viên Khá	
36	1900319	Nguyễn Tuấn	Thăng	3.03	Khá	Kém	sinh viên Khá	
37	1900434	Trần Xuân	Thăng	2.97	Khá	Kém	sinh viên Khá	
38	1900510	Vũ Đức	Thịnh	3.06	Khá	Kém	sinh viên Khá	
39	1900740	Nguyễn Văn	Thông	2.94	Khá	Kém	sinh viên Khá	
40	1900520	Phạm Ngọc	Trung	3.03	Khá	Kém	sinh viên Khá	
41	1900655	Trần Xuân	Tuân	2.97	Khá	Kém	sinh viên Khá	
42	1900454	Nguyễn Xuân	Tùng	2.72	Khá	Kém	sinh viên Khá	
43	1900603	Nguyễn Hoàng	Việt	3.09	Khá	Kém	sinh viên Khá	
44	1900489	Nguyễn Đình	Vinh	3.05	Khá	Kém	sinh viên Khá	
45	1900343	Nguyễn Hồng	Vinh	2.69	Khá	Kém	sinh viên Khá	
Lớp K4318-CK04								
1	1900494	Nguyễn Trọng	An	3.31	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
2	1900240	Hà Tuấn	Anh	3.06	Khá	Khá	sinh viên Khá	
3	1900309	Nguyễn Tuấn	Anh	2.94	Khá	Khá	sinh viên Khá	
4	1900259	Nông Đức	Ba	3.16	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	1900157	Nguyễn Quang	Chung	3.25	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
6	1900130	Nguyễn Quang	Đại	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	1900588	Quảng Văn	Điều	2.75	Khá	Khá	sinh viên Khá	
8	1900062	Trần Minh	Đức	2.91	Khá	Khá	sinh viên Khá	
9	1900162	Phạm Ngọc	Dương	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	1900286	Vũ Đức	Dương	3.31	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	1900132	Vũ Ngọc	Đuy	2.66	Khá	Khá	sinh viên Khá	
12	1900768	Nguyễn Trường	Giang	3.05	Khá	Khá	sinh viên Khá	
13	1900425	Đỗ Minh	Hải	2.94	Khá	Khá	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
14	1900453	Đỗ Lưu Ngọc Phan	Huân	3.13	Khá	Khá	sinh viên Khá	
15	1900041	Nguyễn Tuấn	Huy	3.09	Khá	Khá	sinh viên Khá	
16	1900592	Đàm Việt	Lâm	3.28	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
17	1900077	Nguyễn Văn	Lâm	3.13	Khá	Khá	sinh viên Khá	
18	1900086	Trần Thế	Lâm	3.22	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
19	1900423	Nguyễn Hoàng	Linh	3.13	Khá	Khá	sinh viên Khá	
20	1900279	Phạm Văn	Lương	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
21	1900101	Đinh Văn	Minh	3.44	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
22	1900713	Tô Hoàng	Minh	3.13	Khá	Khá	sinh viên Khá	
23	1900478	Lý Hoài	Nam	3.44	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
24	1900033	Nguyễn Ngọc	Nam	2.91	Khá	Khá	sinh viên Khá	
25	1900400	Lưu Đình	Nhuồng	3.09	Khá	Khá	sinh viên Khá	
26	1900083	Ngô Hữu	Phước	3.09	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
27	1900743	Nguyễn Minh	Quang	3.53	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
28	1900959	Đặng Phúc	Quỳnh	3.33	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
29	1900816	Hoàng Văn	Sơn	3.53	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
30	1900822	Phan Văn	Sơn	3	Khá	Khá	sinh viên Khá	
31	1900085	Phạm Văn	Thắng	3.19	Khá	Khá	sinh viên Khá	
32	1900421	Nguyễn Quý	Tiến	3	Khá	Khá	sinh viên Khá	
33	1900084	Hoàng Đức	Tín	3.19	Khá	Khá	sinh viên Khá	
34	1900076	Đặng Quốc	Toàn	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
35	1900431	Vũ Xuân	Trường	3.03	Khá	Khá	sinh viên Khá	
36	1900624	Hoàng Thành	Văn	2.69	Khá	Khá	sinh viên Khá	
37	1900043	Ngô Khắc	Việt	3.06	Khá	Khá	sinh viên Khá	
Lớp K4418-CKO1								
1	2000458	Nguyễn Văn	Bình	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2000388	Lương Minh	Châu	3.33	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2000689	Nguyễn Hoàng	Đang	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2000526	Quần Hồng Hải	Đang	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2000647	Ly A	Đức	2.78	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2000231	Nguyễn Gia	Đức	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000459	Ngô Tiến	Dũng	3.39	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
8	2000385	Nguyễn Khương	Duy	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
9	2000131	Lê Đức	Hải	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2000449	Phạm Phú	Hải	2.89	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2000737	Trần Đức	Hiệp	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
12	2000380	Đàm Minh	Hiếu	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
13	2000433	Đinh Trung	Hiếu	3.08	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	2000791	Ngô Minh	Hiếu	3.08	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2000034	Trần Minh	Hiếu	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2000277	Lê Minh	Hoàng	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2000711	Lăng Văn	Hùng	3.39	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
18	2000079	Nguyễn Hữu	Hưng	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2000668	Trần Quốc	Hưng	3.13	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2000594	Bùi Dương	Huy	3.61	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
21	2000915	Nguyễn Văn	Khánh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	2000421	Hầu Mi	Long	3.39	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
23	2000334	Lâm Hải	Long	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	2000489	Tạ Hoàng	Long	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	2000314	Trần Ngọc	Long	2.72	Khá	Khá	sinh viên Khá	
26	2000510	Bùi Phương	Nam	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
27	2000291	Đinh Phương	Nam	3.61	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
28	2000391	Nguyễn Tiên	Nghĩa	3.94	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
29	2000818	Nguyễn Văn	Nhật	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
30	2000362	Trần Hồng	Quân	3.28	Giỏi	Khá	Sinh viên Khá	
31	2000703	Nguyễn Xuân	Quang	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
32	2000429	Bùi Đức	Thắng	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
33	2000386	Hà Minh	Thắng	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
34	2000135	Lê Văn	Thịnh	3.56	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
35	2000325	Lê Bá	Toàn	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
36	2000612	Nguyễn Huy	Toàn	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
37	2000195	Lâm Anh	Tuân	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
38	2000088	Phạm Anh	Tuân	2.61	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
39	2000660	Nguyễn Sơn	Tùng	2.83	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
40	2000779	Lê Văn	Việt	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
41	2000782	Triệu Văn	Vũ	2.67	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4418-CKO2								
1	2000619	Nguyễn Bình	An	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2000136	Nguyễn Mai	Anh	3.39	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2000645	Nguyễn Việt	Anh	3.33	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2000687	Phùng Công	Ảnh	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2000831	Nguyễn Tiên	Bách	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2000142	Đặng Ngọc	Chiến	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000478	Kiều Duy	Đạt	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
8	2000081	Vũ Ngọc	Duy	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2000133	Trần Quang	Hà	3.33	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
10	2000642	Lê Văn	Hiệp	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
11	2000414	Hoàng Trung	Hiếu	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
12	2000751	Lê Việt	Hoàng	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2000124	Chu Quốc	Huy	2.78	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
14	2000115	Đào Sinh	Huy	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
15	2000126	Nguyễn Quang	Huy	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2000507	Phương Văn	Huy	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
17	2000440	Khuất Hữu	Khải	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2000625	Nguyễn Minh	Khải	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2000067	Đoàn Văn	Khóa	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2000600	Tô Duy	Kỳ	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
21	2000130	Nguyễn Trọng	Lực	2.94	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	2000576	Mai Đình Đức	Minh	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
23	2000093	Quyết Đức	Nam	2.78	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
24	2000485	Khuất Đình	Nhất	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
25	2000128	Cô Tờ	Phúc	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
26	2000464	Phùng Quốc	Sông	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	2000370	Ngô Văn	Sỹ	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	2000749	Nguyễn Văn	Thắng	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
29	2000590	Trần Minh	Thành	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
30	2000667	Lê Đình	Thịnh	3.22	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
31	2000599	Mai Văn	Toán	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	2000786	Bùi Minh	Trí	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
33	2000122	Vũ Đức	Tú	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
34	2000624	Vũ Đức	Tuấn	3.17	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
35	2000379	Dương Thế	Tú	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4418-CKO3								
1	2000144	Phạm Thế	An	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2000428	Đình Văn	Anh	3.94	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
3	2000038	Ngô Hoàng	Anh	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
4	2000191	Nguyễn Trung	Anh	3.44	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2000578	Phùng Minh	Cảnh	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2000420	Nguyễn Đình	Chiến	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
7	2000041	Hà Văn	Chính	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2000374	Bùi Văn	Chung	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
9	2000371	Giảng A	Dăng	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
10	2000731	Nguyễn Trung	Đức	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2000364	Vũ Nhân	Đức	3.39	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
12	2000699	Hoàng Tấn	Dũng	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2000121	Nguyễn Việt	Dũng	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
14	2000313	Trần Minh	Dũng	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2000363	Nguyễn Đình	Hải	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
16	2000389	Trương Văn	Hiếu	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2000138	Vũ Trọng	Hiếu	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
18	2000709	Nguyễn Mạnh	Hùng	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2000304	Nguyễn Quang	Huy	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
20	2000367	Hà Bảo	Khanh	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
21	2000309	Nguyễn Bá	Khoa	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	2000281	Nguyễn Trung	Kiên	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	2000435	Phan Xuân Tuấn	Kiệt	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
24	2000125	Trần Trung	Lập	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	2000419	Nguyễn Phương	Nam	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
26	2000392	Hoàng Trung	Phong	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	2000127	Nguyễn Hoàng	Phúc	3.33	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
28	2000655	Vương Hữu	Phúc	3.76	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
29	2000134	Chu Văn	Sơn	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
30	2000155	Phùng Thế	Tại	3.39	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
31	2000139	Phạm Văn	Thánh	3.56	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
32	2000564	Trần Đình	Thịnh	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
33	2000140	Lò Văn	Thủy	3.56	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
34	2000306	Đinh Công	Tinh	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
35	2000318	Bùi Quốc	Trung	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
36	2000069	Nguyễn Quang	Trường	3.56	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
37	2000123	Nguyễn Anh	Tù	3.33	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
38	2000194	Trần Anh	Tuân	3.61	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
39	2000066	Nguyễn Văn	Tuế	2.61	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
40	2000405	Bùi Thanh	Tùng	2.67	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
41	2000156	Vì Văn	Tường	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
42	2000132	Đinh Nhung	Vương	2.61	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4418-CK04								
1	2000826	Cao Tại	Anh	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2000289	Trịnh Tuấn	Anh	3.67	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
3	2000187	Đặng Xuân	Bắc	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2000446	Nguyễn Xuân	Bắc	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
5	2000757	Sông Lao	Cua	3.33	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
6	2000766	Nguyễn Công	Đạt	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2000761	Phạm Tiến	Đạt	3.67	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
8	2000759	Phạm Thế	Đô	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2000695	Trần Trung	Đức	3.28	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
10	2000812	Trần Văn	Đức	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2000237	Nguyễn Tiến	Dũng	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2000571	Trịnh Đức	Duy	3.56	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
13	2000714	Hồ Sỹ	Giang	2.94	Khá	Khá	sinh viên Khá	
14	2000523	Bùi Sỹ	Hải	3.5	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
15	2000439	Phùng Xuân	Hiệp	3.06	Khá	Khá	sinh viên Khá	
16	2000808	Phạm Văn	Hoàng	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2000365	Lê Văn	Hùng	3.72	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
18	2000901	Quách Bảo	Lâm	3.72	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
19	2000498	Ngô Đức	Mạnh	3.56	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
20	2000515	Nguyễn Tiến	Mạnh	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
21	2000702	Bùi Nhật	Minh	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
22	2000549	Ngô Văn	Quân	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
23	2000545	Lê Minh	Quang	3.61	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
24	2000610	Vô Văn	Quốc	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	2000805	Lê Thanh	Quyết	2.89	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
26	2000227	Nguyễn Văn	Tân	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	2000406	Vũ Đăng	Thanh	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
28	2000764	Trần Quốc	Thánh	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	2000513	Khuất Hữu	Thịnh	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
30	2000207	Đào Anh	Tiến	3.78	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
31	2000883	Ngô Hồng	Toán	4	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
32	2000512	Trần Đình	Trọng	3.61	Xuất sắc	Tốt	Sinh viên Giỏi	
33	2000777	Khuông Thanh	Trung	3.72	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
34	2000521	Trần Quốc	Trung	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
35	2000768	Ngô Quang	Tuân	3.56	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
36	2000728	Nguyễn Văn	Tuân	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
37	2000637	Lê Đình	Viên	3.33	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
38	2000408	Vũ Thế	Vinh	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
39	2000729	Dương Đức	Xuân	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
Lớp K4528-CKO1								
1	2101107	Đặng Lê Tuấn	Anh	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2100260	Trần Văn Tiến	Đạt	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2100952	Vũ Mạnh	Duân	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2101081	Nguyễn Văn	Đức	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100929	Hoàng Tiến	Hải	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100213	Dương Đình	Kiên	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100708	Nguyễn Đức	Luân	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100527	Lưu Đức	Mạnh	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
9	2100071	Đặng Hoàng Phương	Nam	2.73	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100610	Lưu Đức	Nam	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2100654	Đỗ Văn	Quân	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2100247	Hồ Sỹ	Quân	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	2100896	Nguyễn Văn	Quý	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100088	Nguyễn Văn	Tài	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
15	2100245	Nguyễn Hữu	Thắng	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2100322	Trần Đình	Thường	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2100830	Triệu Quang	Tiến	3.56	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
18	2100370	Nguyễn Quang	Trương	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4518-CKO1								
1	2100686	Nguyễn Thái	An	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
2	2100033	Nguyễn Khải	Định	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2100198	Nguyễn Tiến	Dũng	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2100222	Vũ Tuấn	Dũng	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2100109	Nguyễn Văn	Hải	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100022	Vũ Đức	Hải	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100051	Nguyễn Minh	Hiếu	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100092	Khuất Duy	Hưng	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2100448	Lê Hải	Long	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100047	Trần Hồng	Phong	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2100194	Nguyễn Văn	Quốc	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101028	Ngô Hoàng	Quy	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2101296	Trịnh Công	Sơn	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100647	Phùng Văn	Tài	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2100072	Triệu Quang	Thắng	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
16	2100119	Liều Việt	Thủy	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2100188	Vũ Đức	Trọng	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
18	2100120	Nguyễn Bà	Trưởng	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
19	2100278	Nguyễn Đức	Trưởng	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
20	2100161	Lê Văn	Tùng	2.94	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4518-CKO2								
1	2100125	Nguyễn Đức	Cường	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2100086	Nguyễn Văn	Dũng	3.44	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2100243	Phan Đình	Dũng	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2100169	Đào Trọng	Dương	2.89	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100235	Hà Thái	Dương	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2100242	Nguyễn Đình	Dương	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100254	Nguyễn Quốc	Hoan	2.67	Khá	Khá	sinh viên Khá	
8	2100849	Vũ Hoàng	Hưng	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100499	Đỗ Hoàng Quốc	Khánh	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100124	Nguyễn Văn	Mạnh	3.44	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
11	2100809	Lê Duy	Nghĩa	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
12	2100267	Nguyễn Hữu	Quang	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2101218	Đàm Xuân	Sơn	3.06	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2100258	Trần Văn	Toán	3.22	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
15	2100367	Trần Văn	Tuấn	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4518-CKO3								
1	2101126	Hoàng Minh	An	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2100431	Hoàng Văn	Chánh	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
3	2100474	Lê Ngọc	Công	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2100447	Nguyễn Huy	Hoàng	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2100377	Nguyễn Duy	Hưng	3.33	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
6	2100790	Trần Mạnh	Nam	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100449	Trần Minh	Nghĩa	3.11	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100621	Hoàng Văn	Nhật	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2100570	Ma Sào	Thái	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100380	Lương Minh	Thảo	3.28	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
11	2100597	Phạm Đức	Thiện	2.89	Khá	Khá	sinh viên Khá	
12	2100558	Dương Trọng	Tuệ	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2100628	Nguyễn Văn	Tuệ	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4518-CKO4								
1	2100950	Nguyễn Trung	Anh	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2101042	Bùi Xuân	Cường	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
3	2100913	Nguyễn Duy	Đo	3.56	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
4	2100826	Bùi Văn	Dự	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
5	2100824	Đoàn Trung	Hiếu	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2101060	Lê Hữu	Hùng	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2100895	Lê Quang	Huy	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2101293	Phạm Đăng	Kha	2.61	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
9	2101442	Vũ Tiến	Kính	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100951	Bùi Đức	Long	2.78	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
11	2101319	Nguyễn Minh	Luân	2.56	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2101000	Vũ Việt	Phúc	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
13	2101172	Nguyễn Hồng	Quân	2.83	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
14	2101171	Trương Nhật	Thái	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
15	2101097	Bùi Ngọc	Thế	3.11	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
16	2101270	Lương Quang	Vinh	3.17	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
17	2100252	Đoàn Tiến	Vũ	2.72	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4599-CK01								
1	2100102	Nguyễn Mạnh	Cường	3.17	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
2	2101346	Bùi Ngọc	Đạt	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
3	2101220	Nguyễn Đức	Duy	2.94	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
4	2101250	Trương Văn	Hà	3.22	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
5	2100619	Hoàng Thanh	Phúc	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2101196	Bùi	Thái	2.72	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
7	2100482	Mai Văn	Thắng	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2100869	Tạ Đức	Thắng	3.06	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2100861	Liều Quốc	Tuân	2.67	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2100932	Đỗ Hồng	Vinh	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
11	2100760	Nguyễn Quang	Vũ	2.78	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4618-CK01								
1	2200015	Nguyễn Hoàng Tuấn	Anh	3.2	Giỏi	Tốt	Sinh viên Giỏi	
2	2200088	Hà Quốc	Bình	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
3	2200798	Lê Văn	Công	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2200238	Đỗ Hồng	Đang	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2200189	Bùi Văn	Đức	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
6	2200902	Nguyễn Minh	Đức	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
7	2200329	Nguyễn Phạm Bảo	Dũng	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
8	2200531	Nguyễn Đại	Dương	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
9	2200658	Nguyễn Thanh	Dương	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
10	2200233	Nguyễn Quang	Duy	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
11	2201210	Nguyễn Văn	Hà	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
12	2200057	Bùi Đỗ Duy	Hào	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
13	2200345	Nguyễn Văn	Hiện	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
14	2200292	Nguyễn Quốc	Hiếu	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
15	2200399	Chu Văn	Hoàng	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
16	2200312	Nguyễn Việt	Hoàng	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
17	2201224	Tênh Duy	Hoàng	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
18	2200095	Nguyễn Tiến	Hùng	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
19	2200074	Đặng Quốc	Huy	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
20	2201023	Trần Quang	Huy	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
21	2200106	Phạm Văn	Kha	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
22	2200115	Vũ Đình	Khân	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
23	2200523	Giân Văn	Khánh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
24	2200310	Khuất Duy	Khánh	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
25	2200302	Vũ Huy	Khoát	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
26	2200470	Lê Tuấn	Linh	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
27	2200737	Nguyễn Thành	Lộc	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
28	2200358	Chu Ngọc	Long	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
29	2200116	Đào Văn	Minh	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
30	2200186	Khang Bảo Ngọc	Minh	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
31	2200342	Hà Văn	Nam	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
32	2200204	Nguyễn Công	Nam	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
33	2200076	Nguyễn Mạnh	Nghĩa	2.5	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
34	2200044	Mùa A	Quang	3.5	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
35	2200096	Nguyễn Trường	Sơn	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
36	2200328	Phạm Quang	Tân	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
37	2200134	Trương Toàn	Thắng	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
38	2200779	Kiều Đại	Thành	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
39	2200799	Nguyễn Văn	Thế	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
40	2200432	Phan Xuân	Thiệt	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
41	2201189	Lê Ngọc Minh	Thu	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
42	2201229	Giáng A	Thú	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
43	2200433	Đỗ Đình	Tiến	2.75	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
44	2200191	Nguyễn Đình	Triều	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
45	2200262	Đồng Minh	Tuân	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
46	2200526	Đỗ Minh	Tuân	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
47	2200251	Nguyễn Duy	Tuân	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Điểm 4	Xếp loại HT	Xếp loại RL	Danh hiệu	Ghi chú
48	2200800	Nguyễn Quang	Tuấn	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
49	2200203	Nguyễn Văn	Tuấn	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
50	2200696	Trần Anh	Tuấn	2.75	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
51	2200193	Vũ Đức	Tuấn	2.63	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
52	2200301	Nguyễn Quốc	Việt	2.88	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
53	2200660	Phạm Quốc	Việt	3.38	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
54	2200784	Phạm Thế	Vũ	3	Khá	Tốt	sinh viên Khá	
Lớp K4628-CKO1								
1	2201154	Nguyễn Thái	Hà	2.88	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
2	2200555	Đoàn Quang	Huy	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
3	2200620	Nguyễn Thị An	Khang	3.63	Xuất sắc	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc	
4	2200100	Nguyễn Thành	Lợi	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	
5	2201101	Phạm Hải	Sơn	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
6	2200939	Vũ Mạnh	Thắng	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
Lớp K4699-CKO1								
1	2200178	Trần Gia	Bảo	2.5	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
2	2200826	Phan Trí	Điện	3	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
3	2200931	Đinh Công	Huy	3.13	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
4	2200221	Nguyễn Quý	Khải	2.63	Khá	Xuất sắc	sinh viên Khá	
5	2200946	Nguyễn Lâm	Trương	3.25	Giỏi	Xuất sắc	Sinh viên Giỏi	



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Trí

PHÒNG TTGD&CTHSSV

Nguyễn Văn Long

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Thu Hà